

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2021/HS-ST
Ngày 19-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU – TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Hữu Tài

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thúy;
2. Ông Nguyễn Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Linh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn B (T), sinh năm: 1975, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký NKTT: ấp P, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh và nơi cư trú hiện nay: ấp S, xã B, huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn C (chết) và bà Huỳnh Thị C; Sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Ngọc H; Con chưa có; Tiền án: Ngày 15-01-2015 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Tây Ninh xử phạt 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27-4-2021, đến ngày 29-4-2021 bị tạm giam cho đến nay. (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị P, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: ấp S, xã B, huyện G, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21-4-2021, bị cáo B đi xe buýt đến khu vực cửa khẩu X thuộc huyện T, tỉnh Tây Ninh, gặp người Campuchia không rõ lý lịch mua 01 bạch ma túy giá 300.000 đồng, rồi đem về nhà tại ấp S, xã B, huyện G, cất giấu để sử dụng.

Khoảng 09 giờ ngày 27-4-2021, bị cáo B điều khiển xe mô tô biển số 70F1-328.64 đến nhà của Đặng Gia H thuộc ấp S, xã B, huyện G để hỏi mượn bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Anh H đưa cho bị cáo mượn bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi tắt. Bị cáo B lấy ma túy đổ một phần vào trong bộ dụng cụ rồi sử dụng, phần còn lại bị cáo B để trong bao thuốc lá hiệu Hero và cất giấu trong túi quần của bị cáo B. Khoảng 30 phút sau, anh H tắm xong rồi đi vào tự lấy phần ma túy còn dư trong bộ dụng cụ để sử dụng hết. Sau đó bị cáo B tiếp tục đổ ma túy vào bộ dụng cụ để sử dụng tiếp rồi đi ngủ. Anh H thấy ma túy còn trong bộ dụng cụ nên tự lấy sử dụng hết. Đến 10 giờ cùng ngày, Công an huyện Gò Dầu kiểm tra bắt quả tang bị cáo B cùng vật chứng 01 gói thuốc lá hiệu Hero bên trong có chứa 01 bạch ny lon màu trắng được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M) và 01 số vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Tại Kết luận giám định số 554 ngày 01-5-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bạch nylon màu trắng (Ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3304 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê kèm theo.

Về kê biên tài sản: Do bị cáo không có tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại bản Cáo trạng số: 89/CT-VKSGD ngày 23 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng cũng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn B (T) mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 16-7-2021 bị cáo B có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Dầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Dầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào 10 giờ ngày 27-4-2021 tại ấp S, xã B, huyện G, tỉnh Tây Ninh bị cáo B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị Công an huyện Gò Dầu kiểm tra bắt quả tang và thu giữ chất ma túy có tên gọi Methamphetamine, khối lượng 0,3304 gam, ngoài ra bị cáo đã bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo biết việc tàng trữ, sử dụng trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo không tuân thủ. Hành vi của bị cáo là trái pháp luật, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Mẹ bị cáo là bà Huỳnh Thị C được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng nước cộng hòa xã chủ nghĩa Việt Nam tặng hạng nhất đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước;

[4] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm

đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đối với 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 554/KL-KTHS có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N và chữ ký của trợ lý giám định viên Nguyễn Thế A, mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,2619 gam là chất ma túy (Methamphetamine) nhà nước cấm lưu hành; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Hero (bị cáo B dùng để cất giấu ma túy); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là vật chứng không giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme màu xanh, số IMEI 1: 8622800557295177, số IMEI 2: 86228005729169 đã qua sử dụng là của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên tuyên trả cho bị cáo là có căn cứ;

Đối với 01 chiếc xe mô tô biển số 70F1-32864, màu trắng đỏ đen, số khung RLCS1FC40EY024666, số máy 1FC4-024664 đã qua sử dụng, dung tích 110cm³ là tài sản thuộc sở hữu của chị P không liên quan đến việc phạm tội nên tuyên trả lại cho chị P là có căn cứ.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28-6-2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh).

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn B (T) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Văn B (T) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt cáo Lê Văn B (T) 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27-4-2021.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi vụ số: 554/KL-KTHS có dấu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N và chữ ký của trợ lý giám định viên Nguyễn Thế A, mẫu vật hoàn

lại sau giám định có khối lượng 0,2619 gam; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Hero (bị cáo B dùng để cất giấu ma túy); 01 bộ dụng cụ sử dụng cụ sử dụng ma túy;

Tuyên trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Realme màu xanh, số IMEI 1: 8622800557295177, số IMEI 2: 86228005729169 đã qua sử dụng và chi P 01 chiếc xe mô tô biển số 70F1-32864, màu trắng đỏ đen, số khung RLCS1FC40EY024666, số máy 1FC4-024664 đã qua sử dụng, dung tích 110cm³.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn B (T) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- CQCSĐT CA huyện Gò Dầu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- C.c THA.DS huyện Gò Dầu;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hữu Tài

